PHÒNG GD&ĐT CHÂU THÀNH
TRƯỜNG THCS BIÊN GIỚI

ĐỀ THI GIỮA HK2 NĂM HỌC 2015 – 2016
MÔN: VẬT LÝ LỚP 8
Thời gian làm bài: 45 phút

Câu 1: Thế năng hấp dẫn (trọng trường) là gì? Chúng phụ thuộc vào những yếu tố nào? (2,0 điểm)

Câu 2: Các chất được cấu tạo như thế nào? Giữa chúng có khoảng cách hay không? Cho ví dụ chứng minh? (2,0 điểm)

Câu 3: Viết công thức tính Công Suất và nói rõ các đại lượng, đơn vị trong công thức? (2,0 điểm)

Câu 4: Một học sinh đang rót nước từ phích vào cốc, cơ năng của dòng nước tồn tại ở dạng nào? (2,0 điểm)

Câu 5: Một lực sĩ cử tạ nâng quả tạ khối lượng 100 kg lên cao 200 cm trong thời gian 0,5 giây. Trong trường hợp này lực sĩ đã hoạt động với công suất là bao nhiêu? (2,0 điểm)

Đáp án đề thi giữa học kì 2 môn Vật lý lớp 8

<table>
<tr><th>Nội dung</th><th>Điểm</th></tr>
<tr><td>

Câu 1

- Cơ năng của một vật phụ thuộc vào độ cao của vật so với mặt đất, hoặc so với một vị trí khác được chọn làm mốc để tính độ cao gọi là thế năng trọng trường.

- Thế năng trọng trường phụ thuộc vào khối lượng và độ cao của vật.

Câu 2

- Các chất được cấu tạo từ các hạt riêng biệt gọi là nguyên tử, phân tử.
- Giữa chúng có khoảng cách.
- Ví dụ:….

Câu 3

$\mathscr{P}$ = A/t

Trong đó $\mathscr{P}$ là công suất (w)

A là công thực hiện được (J)

t là thời gian thực hiện (s)

Câu 4: Dòng nước chảy từ trên cao xuống nên nó vừa có thế năng hấp dẫn vừa có động năng

Câu 5

<table>
<tr><th>Tóm tắt</th><th>Giải</th></tr>
<tr><td>m = 100kg
-> P = 1000N
h = 200cm = 2m
t = 0,5s
$\mathscr{P}$ = ?</td><td>Công của người lực sĩ thực hiện
A = P.h = 1000.2 = 2000(J)
Công suất của người lực sĩ là
$\mathscr{P}$ = 2000/0.5 = 4000(W)
Đáp số $\mathscr{P}$ = 4000(W)</td></tr>
</table>

</td><td>

2,0 điểm

2,0 điểm

2,0 điểm

2,0 điểm

2,0 điểm

</td></tr>
</table>